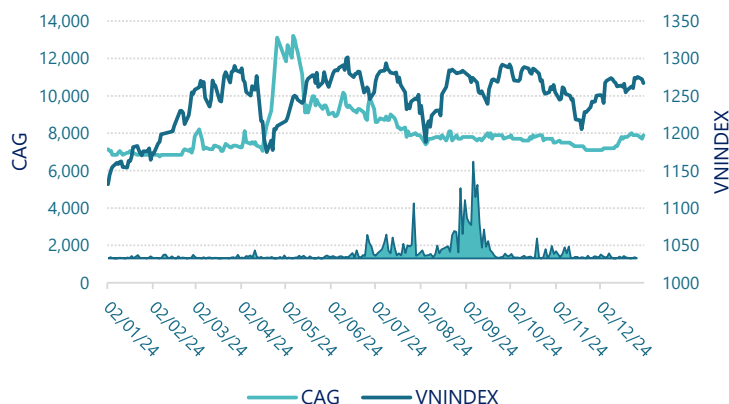


CTCP Cảng An Giang (HNX: CAG)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2024

Giá hiện tại (VNĐ)	7,900
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	13,210
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	6,752
SL cổ phiếu LH	13,800,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,455
% sở hữu nước ngoài	0.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	109
P/E	-164.8
EPS	-48

DT thuần

Q4/24

9.08

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.80 | -8.1%

YoY: ▲0.28 | 3.1%

LN sau thuế

Q4/24

-0.35

tỷ VNĐ

QoQ: ▲0.51 | 59.3%

YoY: ▼0.30 | -600%

Tỷ suất lãi EBIT

2024

-2.1%

+/- YoY: ▼8.8%

DT thuần

2024

38.4

tỷ VNĐ

YoY: ▼20.7 | -35.1%

LN sau thuế

2024

-0.66

tỷ VNĐ

YoY: ▼3.75 | -121%

ROE

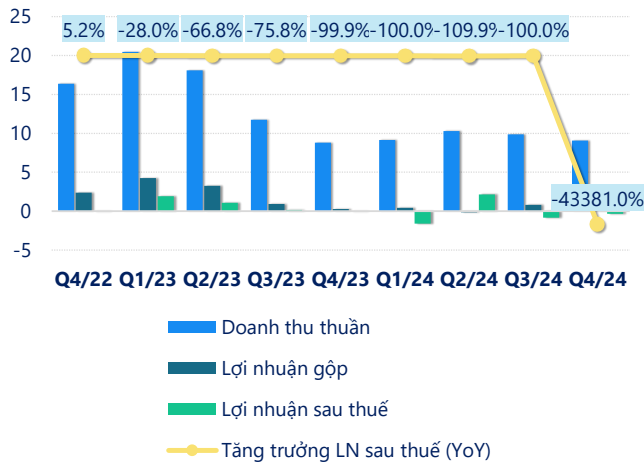
2024

-0.5%

+/- YoY: ▼2.5%

tỷ VNĐ

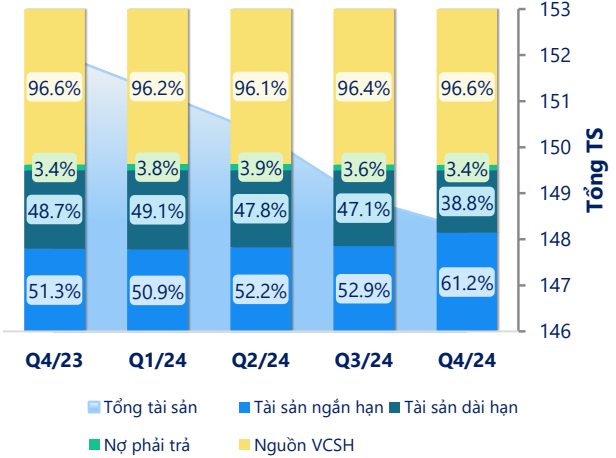
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

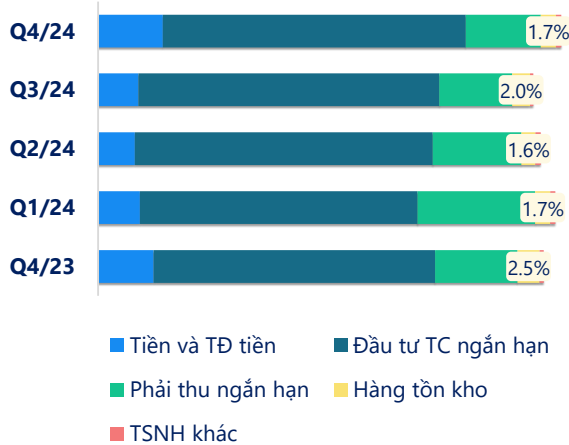
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



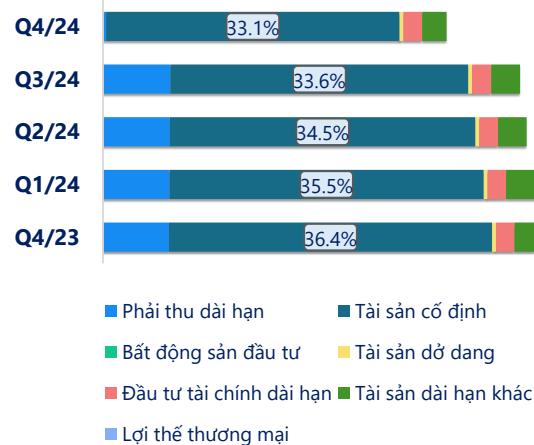
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

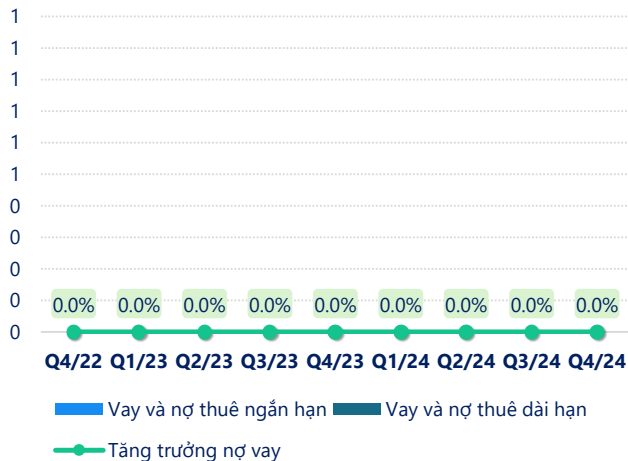
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

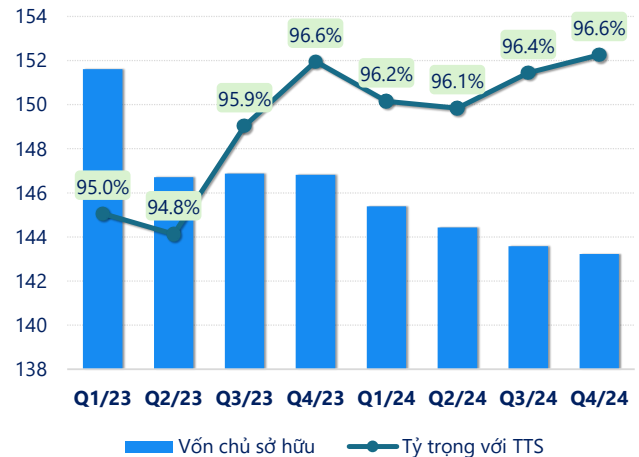
Nợ vay



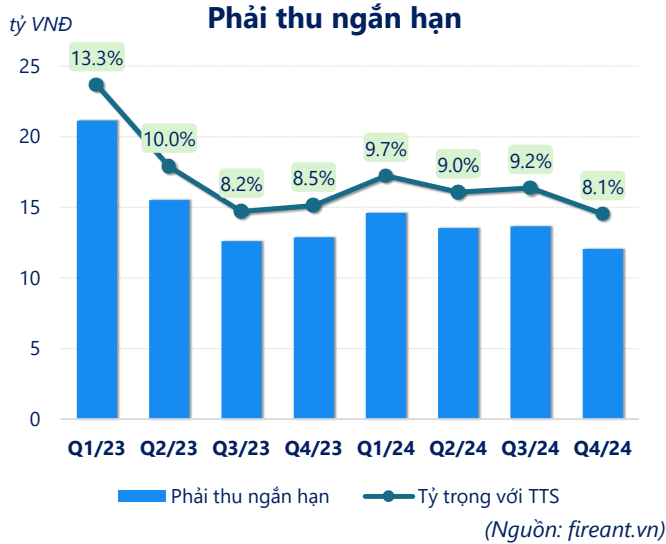
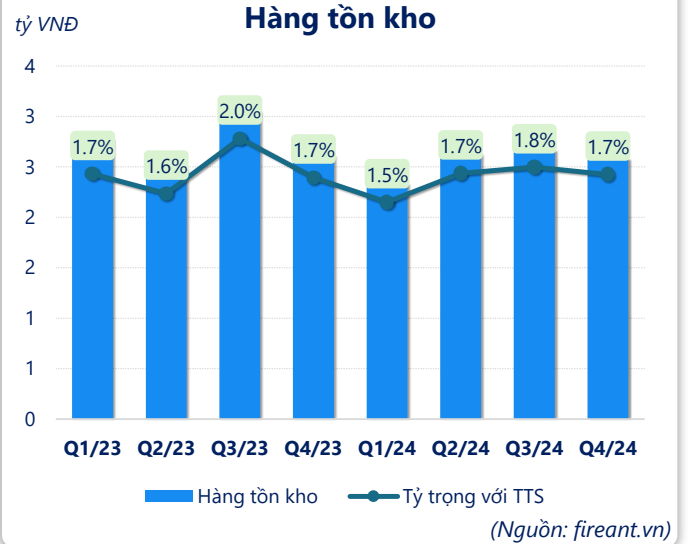
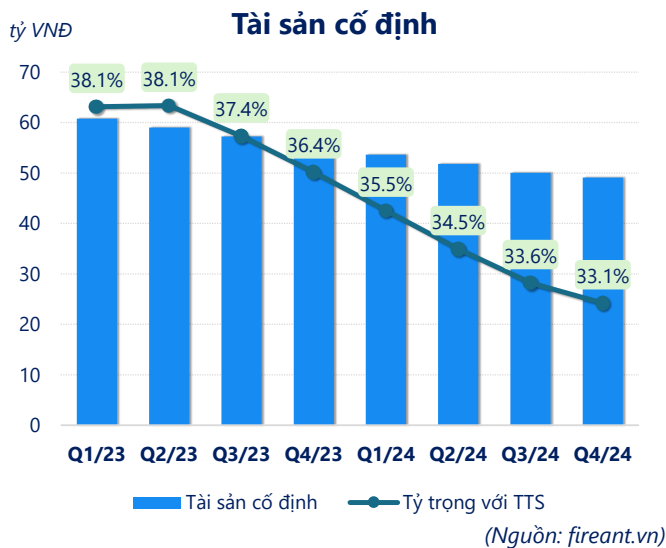
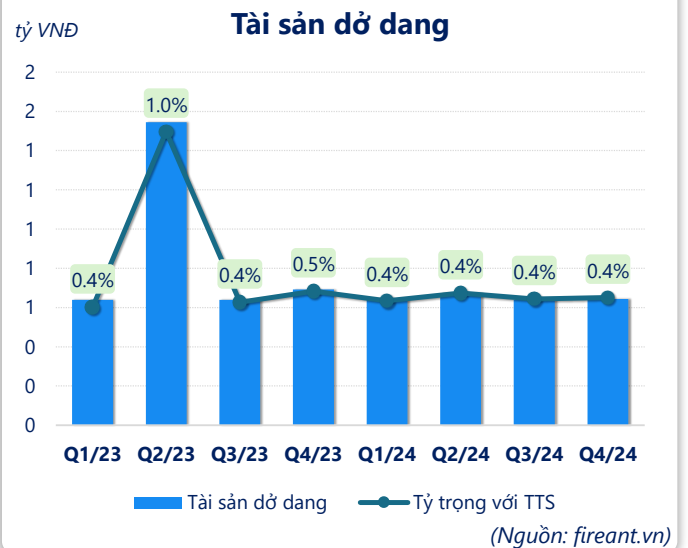
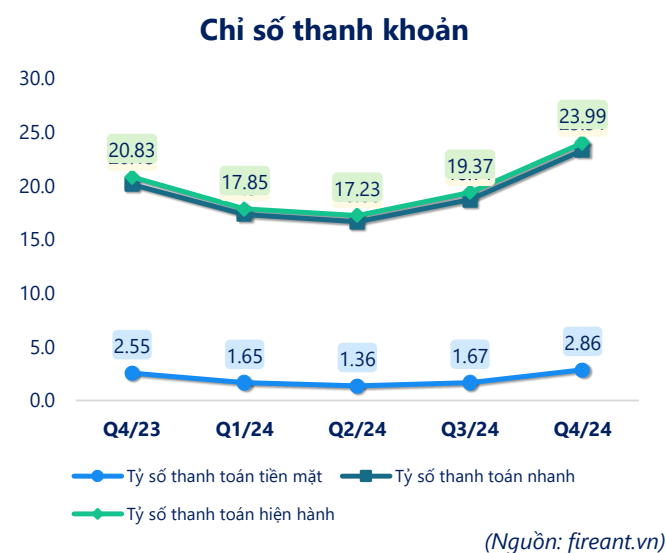
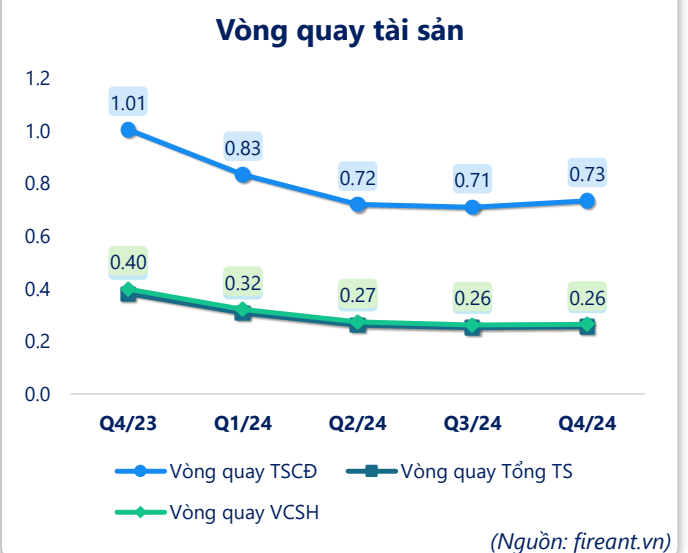
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)



CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Tổng tài sản	152	151	150	149	148
Tài sản ngắn hạn	78.0	76.9	78.5	78.8	90.7
Tiền và tương đương tiền	9.55	7.12	6.21	6.79	10.8
Đầu tư tài chính ngắn hạn	52.0	52.0	52.0	52.0	52.0
Phải thu ngắn hạn	12.9	14.6	13.5	13.7	12.1
Hàng tồn kho	2.60	2.32	2.62	2.66	2.57
Tài sản ngắn hạn khác	0.92	0.87	4.12	3.71	13.3
Tài sản dài hạn	74.1	74.3	71.8	70.1	57.5
Phải thu dài hạn	11.3	11.3	11.3	11.3	0.53
Tài sản cố định	55.4	53.6	51.8	50.1	49.1
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0.69	0.64	0.67	0.64	0.64
Đầu tư tài chính dài hạn	3.17	3.17	3.17	3.17	3.12
Tài sản dài hạn khác	3.49	5.51	4.81	4.86	4.11
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	5.24	5.81	5.87	5.30	5.01
Nợ ngắn hạn	3.74	4.31	4.55	4.07	3.78
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	0.06	1.65	0.46	0.80	0.21
Nợ dài hạn	1.50	1.50	1.32	1.23	1.23
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	147	145	144	144	143
Vốn chủ sở hữu	147	145	144	144	143
Vốn điều lệ	138	138	138	138	138
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)